

ENERVON

Hộp và nhãn chai 6 viên bao phim

Label of 6 filmcaps bottle: 80 x 25 mm



ENERVON

Hộp và nhãn chai 30 viên bao phim

Chỉ định, chống chỉ định và các thông tin khác, xin xem hướng dẫn sử dụng

Chai 30 viên bao phim

ENERVON

TĂNG ĐỀ KHÁNG

THÀNH PHẦN
Mỗi viên bao phim chứa:
Vitamin C 500 mg
Vitamin B₁ 50 mg
Vitamin B₂ 20 mg
Vitamin B₃ (Niacinamide) 50 mg
Vitamin B₅ (Calcium Pantothenate) 20 mg
Vitamin B₆ 5 mg
Vitamin B₁₂ 5 mcg

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi ngày một viên hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.
Bảo quản nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẼM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Bác phẩm tại
CÔNG TY TNHH UNITED PHARMA VIỆT NAM
ISO 9001:2008, WHO-GMP, OLP, GSP
Áp 2, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Đăng ký nhãn hiệu UNITED AMERICAN PHARMACEUTICALS, INC.

Số lô SX/ Lot: 12 x 17 mm
NSX/Mg
HĐ/Exp:



NSX/Mg: 17 x 23 mm
HĐ/Exp: 36 lô SX/ Lot

PHARMACEUTICALS, INC.

Đăng ký nhãn hiệu UNITED AMERICAN
000800
ĐT: 08-58100800
ISO 9001:2008, WHO-GMP, OLP, GSP
Áp 2, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
CÔNG TY TNHH UNITED PHARMA VIỆT NAM
Sân xuất tại



Hộp 1 chai 30 viên bao phim



Box of 30 filmcap bottle

ENERVON

INCREASE BODY RESISTANCE

500 mg VI TAMIN C
and VI TAMIN B-complex

ENERVON

COMPOSITION
Each filmcap contains:
Vitamin C 500 mg
Vitamin B₁ 50 mg
Vitamin B₂ 20 mg
Vitamin B₃ (Niacinamide) 50 mg
Vitamin B₅ (Calcium Pantothenate) 20 mg
Vitamin B₆ 5 mg
Vitamin B₁₂ 5 mcg

DOSAGE AND INSTRUCTION FOR USE
Use oral route, one filmcap daily or as prescribed by the physician.

Indication, contraindications and other information, please refer to the package insert.

Store in a dry place, at temperatures not exceeding 30°C.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE

In case of Vitamin deficiency and other condition.

Hộp 1 chai 30 viên bao phim

ENERVON

TĂNG ĐỀ KHÁNG

VI TAMIN C 500 mg
và VI TAMIN B-complex

ENERVON

THÀNH PHẦN
Mỗi viên bao phim chứa:
Vitamin C 500 mg
Vitamin B₁ 50 mg
Vitamin B₂ 20 mg
Vitamin B₃ (Niacinamide) 50 mg
Vitamin B₅ (Calcium Pantothenate) 20 mg
Vitamin B₆ 5 mg
Vitamin B₁₂ 5 mcg

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG
Dùng đường uống, mỗi ngày một viên hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

Chỉ định, chống chỉ định và các thông tin khác, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

Bảo quản nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C.

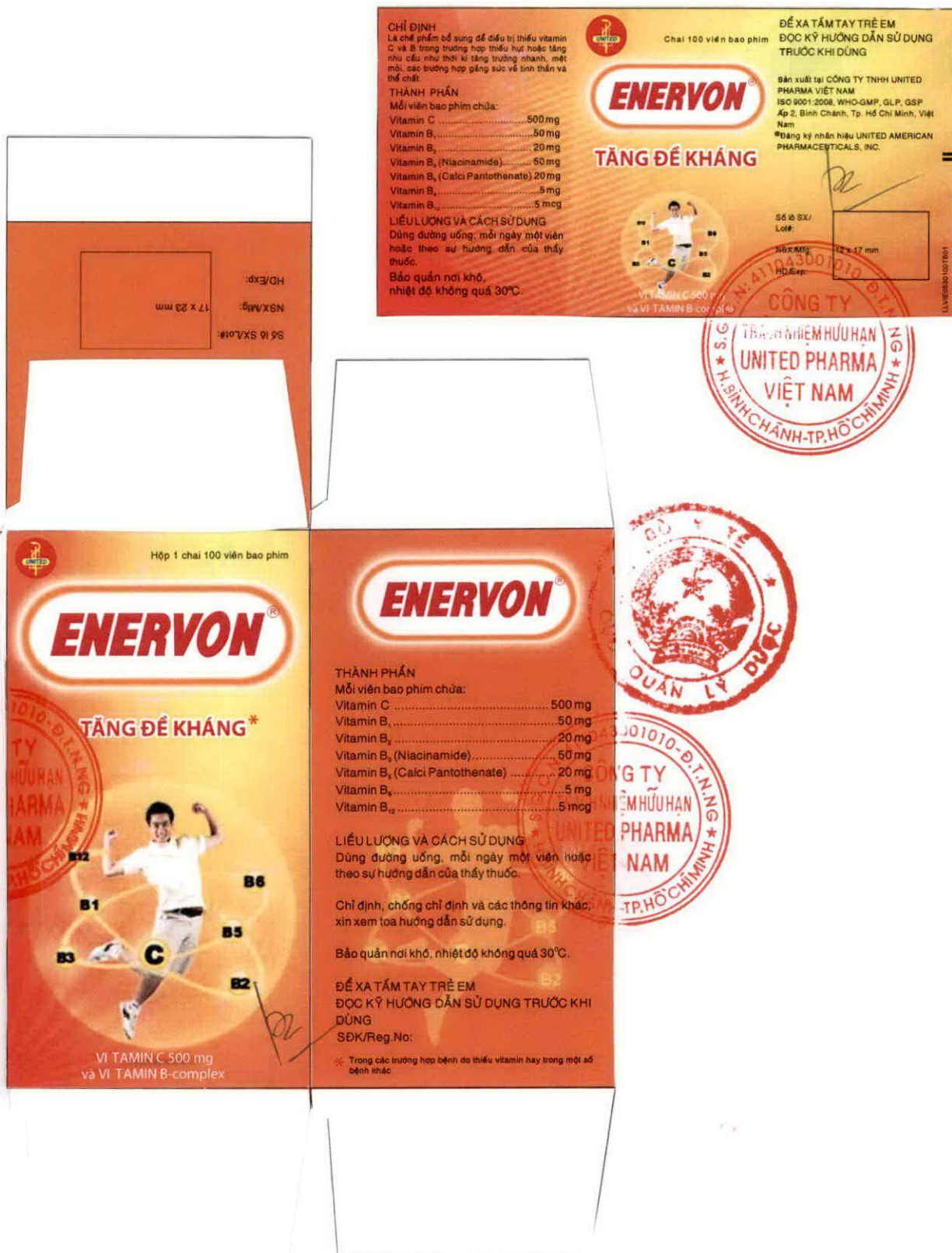
ĐỂ XA TẮM TAY TRẼM ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
SDK/Reg.No:

Trong các trường hợp bệnh do thiếu vitamin hay trong một số bệnh khác

Barcode

ENERVON

Hộp và nhãn chai 100 viên bao phim



ENERVON

Hộp 10 vỉ x 10 viên bao phim

1 vỉ x 10 viên bao phim

NERVON[®]

vitamin C & B deficiency states in cases of inadequate intakes such as fast growing periods, tiredness, physical &

500 mg
50 mg
70 mg
50 mg
20 mg
5 mg
5 mg

daily or as prescribed by the physician.
For further information, please refer to the package insert.
Store at temperatures not exceeding 30°C.

**HILDRN
RT CAREFULLY**

efficiency

Barcode

Hộp 10 vỉ x 10 viên bao phim

ENERVON®

TẶNG ĐỀ KHÁNG

VI TAMIN C 500 mg
và VI TAMIN B-complex

ENERVON®

CHỈ ĐỊNH

Là chế phẩm bổ sung để điều trị thiếu vitamin C và B trong trường hợp thiếu hụt hoặc tăng nhu cầu như thời kỳ tăng trưởng nhanh, mệt mỏi, các trường hợp gắng sức về tinh thần và thể chất.

THÀNH PHẦN

Mỗi viên bao phim chứa:	
Vitamin C	500 mg
Vitamin B ₁	50 mg
Vitamin B ₂	20 mg
Vitamin B ₃ (Niacinamide)	50 mg
Vitamin B ₅ (Calcium Pantothenate)	20 mg
Vitamin B ₆	5 mg
Vitamin B ₁₂	5 mcg

LIỀU DÙNG

Dùng đường uống, mỗi ngày một viên hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.
 Chống chỉ định và các thông tin khác, xin xem toa hướng dẫn sử dụng.

**ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG**

- ✱ Trong các trường hợp bệnh do thiếu vitamin hay trong một số bệnh khác

trường hợp thiếu
ác trường hợp

500 mg
50 mg
20 mg
10 mg
20 mg
5 mg
5 mcg

của thầy thuốc
sử dụng.

001010-D-ING
CÔNG TY
THUẬN HƯNG
PHARMA
NAM
TP. HỒ CHÍ MINH

ENERVON Viên bao phim
Foil

Tất cả thông tin về số lô, hạn dùng sẽ được in phun hoặc dập nổi trong quá trình sản xuất theo thông tư hướng dẫn ghi nhãn thuốc số 04/2008/TT-BYT ngày 12 tháng 05 năm 2008

Viên bao phim



TĂNG ĐỀ KHÁNG*

Vitamin C 500mg và vitamin B complex

MÔ TẢ

Enervon® kết hợp vitamin C liều cao 500 mg và các Vitamin nhóm B. Vitamin C liều cao giúp tăng cường sức đề kháng, chống lại các gốc tự do có hại cho cơ thể. Các vitamin nhóm B hỗ trợ chuyển hoá giải phóng năng lượng cho các hoạt động của cơ thể, cải thiện thể lực và tinh thần cho các thời kỳ tăng nhu cầu.

THÀNH PHẦN

Mỗi viên bao phim chứa:

Vitamin C	500 mg
Vitamin B1	50 mg
Vitamin B2	20 mg
Vitamin B3 (Niacinamide)	50 mg
Vitamin B5 (Calcium Pantothenate)	20 mg
Vitamin B6	5 mg
Vitamin B12	5 mcg
Tá dược: Magnesium Oxide, Colloidal Silicon Dioxide, Magnesium Stearate, Opadry.	

CHỈ ĐỊNH

Là chế phẩm bổ sung để điều trị thiếu vitamin C và B trong trường hợp thiếu hụt hoặc tăng nhu cầu như thời kỳ tăng trưởng nhanh, mệt mỏi, các trường hợp gắng sức về tinh thần và thể chất.

LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH SỬ DỤNG

Dùng đường uống, mỗi ngày một viên hoặc theo sự hướng dẫn của thầy thuốc.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Không dùng cho người quá mẫn cảm với bất cứ thành phần nào của thuốc, bệnh nhân có u ác tính, bệnh gan, loét dạ dày, xuất huyết động mạch và hạ huyết áp nặng.

THẬN TRỌNG

Có thể xảy ra hiện tượng lờn thuốc ở các bệnh nhân dùng vitamin C liều cao kéo dài, do đó khi giảm liều sẽ dẫn đến thiếu vitamin C.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Dùng vitamin C và B theo nhu cầu bình thường hằng ngày thì chưa thấy xảy ra vấn

đề gì cho mẹ và con. Dùng lượng lớn vitamin C hằng ngày trong khi mang thai có thể dẫn đến bệnh thiếu vitamin C ở trẻ sơ sinh.

TÁC DỤNG PHỤ

Sử dụng liều cao vitamin C có thể dẫn đến đau bụng, tiêu chảy, buồn nôn, tăng oxalat niệu và sỏi thận.

Liều nhỏ vitamin B3 thường không độc. Dùng liều cao có thể xảy ra một số tác dụng phụ: buồn nôn, đỏ bừng mặt và cổ, ngứa, cảm giác rát bỏng, buồn hoặc đau nhói ở da.

Xin thông báo cho bác sĩ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi dùng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ

Các triệu chứng quá liều vitamin C gồm sỏi thận, buồn nôn, viêm dạ dày và tiêu chảy. Liều pháp lợi tiểu bằng truyền dịch có thể tác dụng sau khi uống liều lớn.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Rượu có thể gây cản trở hấp thu riboflavin (vitamin B2) ở ruột non.

Pyridoxin (vitamin B6) làm giảm tác dụng của levodopa trong điều trị bệnh parkinson.

Sử dụng niacinamide (vitamin B3) đồng thời với các thuốc có độc tính với gan có thể làm tăng thêm tác hại cho gan.

Sử dụng cùng lúc vitamin C và sắt làm tăng hấp thu sắt.

TRÌNH BÀY

Hộp 1 chai 6, 30, 100 viên bao phim.

Hộp 10 vỉ x 10 viên bao phim.

BẢO QUẢN

Bảo quản nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C.

HẠN DÙNG

Hộp 1 chai 6, 30, 100 viên bao phim: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hộp 10 vỉ x 10 viên bao phim : 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NEU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ

Sản xuất tại
CÔNG TY TNHH UNITED PHARMA VIỆT NAM
ISO 9001:2008, WHO-GMP, GLP, GSP
Ấp 2, Bình Chánh, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
ĐT: 08-38100800

® Đăng ký nhãn hiệu UNITED AMERICAN PHARMACEUTICALS, INC.

* Trong các trường hợp bệnh do thiếu vitamin hay trong một số bệnh khác



Filmcap



INCREASE BODY RESISTANCE *

500 mg VITAMIN C and VITAMIN B-complex

PRODUCT DESCRIPTION

Enervon® combines high-dose vitamin C and vitamin B complex. Vitamin C increases body resistance, neutralizes harmful free radicals. Vitamin B complex support metabolic to release energy for body's activities, to improve physical and mental status in increased requirement state.

COMPOSITION

Each filmcap contains:

Vitamin C	500 mg
Vitamin B1	50 mg
Vitamin B2	20 mg
Vitamin B3 (Niacinamide)	50 mg
Vitamin B5 (Calcium Pantothenate)	20 mg
Vitamin B6	5 mg
Vitamin B12	5 mcg

Excipients: Magnesium Oxide, Colloidal Silicon Dioxide, Magnesium Stearate, Opadry.

INDICATIONS

Used as supplementation in vitamin C & B deficiency states in cases of inadequate nutrition or increased requirements such as fast growing periods, tiredness, physical & mental strains.

DOSAGE AND INSTRUCTION FOR USE

Use oral route, one filmcap daily or as prescribed by the physician.

CONTRAINDICATIONS

Do not use Enervon® in people with hypersensitivity to any ingredient of the drug, patients with malignant tumor, liver diseases, active peptic ulcer, arterial haemorrhage and severe hypotension.

PRECAUTIONS

Tolerance may be induced in patients taking high dose of vitamin C for a long time, therefore vitamin C deficiency may occur when withdrawing vitamin C.

PREGNANCY AND LACTATION

Using vitamin C & B with normal daily recommended amounts are safe for mother & child. Ingestion of large quantities of vitamin C daily throughout pregnancy may cause Scurvy in newborns.

SIDE - EFFECTS

Taking high doses of vitamin C may result in abdominal pain, diarrhea, nausea, hyperoxaluria & kidney stone.

Small doses of vitamin B3 are usually nontoxic. However for larger doses, some adverse reactions may occur such as nausea, flushing of the face and neck, pruritus, sensation of burning, stinging or tingling of skin.

Please inform your doctor of all undesirable effects upon drug administration.

OVERDOSE AND TREATMENT

The symptoms of vitamin C overdose include kidney stones, nausea, gastritis and diarrhea. The diuretic therapy by intravenous infusion may be effective in case of excessive dose oral vitamin C.

DRUG INTERACTIONS

Alcohol may obstruct absorption of riboflavin (vitamin B2) in small intestine.

Pyridoxin (vitamin B6) decrease effects of levodopa in treatment of Parkinson.

Concurrent use of niacinamide (vitamin B3) with hepatic toxicity medicines can cause further hepatic toxicity.

Concurrent use of vitamin C and iron enhances iron absorption.

PRESENTATION

Box of 6, 30 and 100 filmcap bottle.

Box of 10 blisters x 10 filmcaps.

STORAGE

Store in a dry place, at temperatures not exceeding 30°C.

SHELF - LIFE

Box of 6, 30 and 100 filmcap bottle: 24 months from manufacturing date.

Box of 10 blisters x 10 filmcaps : 36 months from manufacturing date.

KEEP OUT OF REACH OF CHILDREN
READ THE PACKAGE INSERT CAREFULLY BEFORE USE
FOR MORE INFORMATION, PLEASE ASK FOR DOCTOR'S ADVICE

Manufactured by
UNITED PHARMA VIETNAM, INC.
ISO 9001:2008, WHO-GMP, GLP, GSP
Commune 2, Binh Chanh, Ho Chi Minh City, Vietnam
Tel: 08-38100800

® Registered trademark of UNITED AMERICAN PHARMACEUTICALS, INC.

* In case of Vitamin deficiency and other conditions

INVIE0530006AL01